

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Mỗi năm 1.500	5.000
Hai tháng 2.000	2.000
Ba tháng 2.500	2.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN
PHIÊN-Phân-Ái ở đường số 10
vào phòng tin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

chính quyền dân chủ
HUYỀN-THỨC-KHANG

LA VOIX DU PEUPLE

BẢO QUÂN
Đường Bông-Ba, Huế

Giấy phép nội số 42
Giấy phép TIẾNG-DÂN-Huế
Số 100

Ở đời không có
gì quý bằng-kẻ anh-
hùng hào-khí, duy
có người danh-dự
mà thôi.

(Alfred de Vigny)

CHỮ VINH CÙNG CHỮ NHỤC

Người ở trong đời, trừ những kẻ mất hẳn lương tâm, không biết liêm sỉ, thấy đi thịt chạy, có xác không hồn, đành đem cái óc thiêng liêng, cái thần quý báu của trời đất cha mẹ phú cho mình mà làm trâu làm ngựa, chịu một tiếng giá áo túi cơm cho xong đời, thì chẳng nói làm gì, còn ngoài ra bất kỳ người hạng nào, ai cũng ham đều vinh mà ghét đều nhục, tranh sự vinh mà lánh sự nhục. Nhỏ mà về phần cá nhân, lớn mà ở trong xã hội, cho đến châu Âu châu Á, giống trắng giống vàng, dân tộc cạnh tranh, bang giao xung đột, làm lúc hy sinh cả tánh mạng tài sản, của quặng xương biển, thấy chất thánh rừng, mà không tiếc, xét cái nguyên do, cũng vì hai chữ vinh nhục đó mà gây ra cả. Vinh nhục hai chữ, quan hệ với loài người, không phải là nhỏ, thế thì đã là loài người, có chút máu huyết, lương cũng cần xét nghĩa chữ vinh cùng chữ nhục cho rõ ràng, trước là định cái đường xu hướng của mình cho khỏi đến lỗi lầm, sau là rèn đức cái tư cách một người quốc dân, cũng là một đức trọng-yếu vậy.

Vinh là sang là tốt, nhục là xấu là hạ, nghĩa đó ai cũng đã biết, không cần phải giải thích, ta chỉ nên phân biệt nội dung cái vinh cùng cái nhục.

1) Về đường tinh thần cùng xu hướng.

2) Về đường vinh-viễn cùng tạm thời.

3) Về đường thể-tục cùng chân chính.

Lưu lạc nhà rộng, lên ngựa xuống xe, mặc sườn áo sung, đơn hay sắc đẹp, những sự ưa thích của xác thịt, không thiếu cái gì, ấy là vinh của xu-xác, song trí não, không được mở mang, tâm tư không có cảm giác, ngoài sự ăn uống trai gái, không có gì là sự công, nói đến xã-hội nhân-quân không biết đâu là trời đất, gương trong xem bóng, đêm vắng hỏi lòng, tự nhiên mà sinh đều hổ thẹn, ấy là nhục.

Thế lực nghiêng trời, oai quyền khiếp chúng, một lời nói như sét như giông, một từ từ tay có kẻ sống kẻ chết, tự trọng tạm thời mà xem thì rõ vinh thật, song vật ngon thưởng hay sinh bệnh, mà mưa lớn không hay trọn ngày, rầm rột trong một hồi, rồi rút cục lại, hội mồm nhấm mồi, hoa đào trước gió, bảy mươi ngôi mộ đã, xương Tào-mạc cũng lộn với

đất vàng, (1) ba tháng ngon lửa hồng, oai Tần-hoàng cùng bay theo khói trắng, (2) vinh đã mất mà nhục không khi nào tiêu, ấy là cái vinh tạm thời mà cái nhục vĩnh-viễn.

Hăm kia phẩm nọ, thế bạc hai ngàn, lớn mà nơi quận nơi triều, nhỏ mà trong làng trong tổng, ở nhà thì kẻ hầu người chực, đi ra thì trống trước cờ sau, ngồi trước ăn trên, đầu heo nóng thịt, tự thể-tục cho là huy diệ, nên lòng ngổ ngáy, rúc cửa nọ, trăm phương ngàn chước, vác bạc chạy tiền, động cầu cạnh cho được một chút vinh dõ dề lừa lọc người ta, nào có nghĩ đâu, đương hồi chưa được, thì ngày lo đêm liệu, những đều xấu hổ cũng không từ, sau khi đã được rồi, sợ trước sợ sau, trong tâm-tư không lúc nào yên lặng, cái vinh không đầy một mảy mà cái nhục đã xấp đến mấy tầng, thì cái vinh đó có phải là chân-chính đâu.

Mấy đều đó, thường thường có những cái về cảm đồ phỉnh lừa người ta, cứ bề ngoài mà xem thì than nọ mà vàng, có kia lẫn lộn, nếu ta không có con mắt quan sát, cái từ phân đoán, lấy cái lòng đạo đức mà cân nhắc cái tư cách của người đời, thì không những không biết người mà chính mình cũng không tìm được cái đường chân-chính mà đi cho khỏi lạc được.

Bởi vậy cho nên muốn hiểu thấu chân tướng chữ vinh cùng chữ nhục thì có hai phương pháp này: một là hai những câu cách-ngôn của lục thánh hiền, hai là trông gương trước những người hào kiệt.

Ông Khổng-tử nói rằng: «Ăn cơm hút nước là cái vui ở trong, bằng làm điều bất nghĩa mà giàu sang, ta xem như mây nổi.»

Ông Mạnh-tử nói rằng: «Nhân thì vinh, bất nhân thì nhục.»

Nay ta lấy câu đó mà xét trông coi đời, từ xưa đến nay, từ đông qua tây, những bậc nhân nhân chỉ sĩ, biết bao nhiêu kẻ sinh gặp thời đại gian nan, kẻ cười người mắng, hết khổ nạn đến nạn kia, trọn đời chìm trong bể oan khổ, thậm chí có kẻ bị tù bị tội, tự còn mất thể-tục mà xem thì cho là nhục thật, mà chỉ vì làm lòng yên nước, giọt máu lo đời, sau khi mấy tan trắng sáng, nước cạn đá lồi, tượng đồng bia đá, sừng hải

(1) Tác-thảo chất sự người ta đến mà nên phải xây dựng 72 cái mà để ở không ai biết.
(2) Công-điền của Thủ-hương-Hàng-vũ đời họ thống mà chạy chưa hết.

VÂN-VĂN

Đi thuyền hôm

Dọc nước ngang bờ cá với tôm,
Thuyền ai lơ lửng dưới chiều hôm.
Một bầu thơ rượu riêng trời đất,
Đôi cánh non sông chực gió bão.
Cánh dục chim về mây cuộn cuộn,
Từng-rui người chết trắng tòm tòm.
Cánh khuỷa mình hát mình thề

các,
Gà ghe nhàn nhàn dờn dờn sớm.

Nhớ người ở Thủy (Trung-kỳ)

Kể đi người ở đời chờ nhau,
Thương nhớ vì ai lưỡng lự sầu.
Khép mở song hồ cơn gió lữ,
Đăm đăm vách quế trận mưa ngâu.
Non cao nước thấp trời muôn dặm,
Bèo hiếp mây tan biển một bầu.
Mỏi gối gối tay tình mộng vương vãi,
Kể đi người ở đời chờ nhau.

Tiến bạn trở lại Bắc

Tinh thần so ngang với nghĩa đầy,
Kể về người ở tỉnh sao đây?
Tư duy mây vạn thơ hay đó,
Tĩnh biệt vài chung rượu lỉnh say;
Tư tưởng khôn khuây dành để dạ,
Đang dang chưa rõ vội rời tay,
Rời đây muôn dặm còn xa mấy?
Tới hội chim hồng thắm cánh bay...

Hoàn-hoa (Saigon)

Cảm-tác

Anh em Hồng Lạc hồi ai ở?
Kể về người ở tỉnh sao đây?
Về vang lịch sử một phương trời,
Tân Hoàng muốn thảo non còn đó,
Furong, Nhị ngàn thu nước chảy xuôi!

Thế vận trôi bao hồi bi tráng,
Ai thương? ai khóc? lại ai cười?

Lãng-ngâm

Nơi đời nặng lắm ai ơi!
Ai vậy? ai trả? ai đời? ai chờ?
Trời cao ai thước mà đo?
Biên sâu ai tốt ai giờ ai thăm?
Vân chương một mối tơ tâm,
Nguồn cơn lưỡng lự nỗi thâm

Cảnh trời bề nước non mây,
Cuộc đời ai khéo đặt bày tang

thương?

Trăm năm một giấc hoàng lương,
Càng chung một kiếp thì thương

nhân cùng!

Rời đây vùng vẫy vùng vẫy!
Lương hồ

NGUYỄN-TRUNG-KHUYẾN

khắp trong nhân-gian, sử chép miếu thờ, danh tiếng truyền đến muôn kiếp, vinh biết là chừng nào!!

Xem thế thì rõ chân tướng chữ vinh cùng chữ nhục, không phải tại nơi xu-xác mà cốt ở nơi tinh thần, không phải ở nơi tạm thời mà cốt nơi vĩnh viễn, không phải theo như thể-tục mà cốt tại tư cách chân chính của mỗi người, ai là kẻ có tâm huyết, có lòng nghĩ đến sự vinh sự nhục, xin hãy biệt biệt cho tỉnh, đừng tìm cho ra đường chân-chính mà gắng sức theo đuổi, không nên nghe tiếng trống mà choáng tai, thấy vô ngoại mà lừa mắt, đến nỗi lạc lối lầm đường, cầu vinh mà trở rước lấy nhục, trước là hại mình, sau lại có hại cho nhân-quân vậy.

X. T. T.

THẾ GIỚI CHIẾN TRANH

III. - HAI BÊN TRANH THẾ (Tiếp theo)

Trên thế-giới còn có nước Mỹ chưa vào bên nào, mà đoàn trước rằng nước Mỹ sẽ về bên nào cũng chưa thể xác được. Nước Mỹ xưa nay vẫn là một nước con buôn, dù nguy hiểm cho ai, đến đâu, chủ ý cũng là cho ra một mối lợi hoặc to hoặc nhỏ nào mới nghe. Xem như Mỹ Âu-chiến, trong ba năm ròng, Mỹ đã chịu ra một dự vào phe nào đâu. Họ đánh nhau mặc họ, ta cứ đứng ngoài, ta cứ đóng tan, ta cứ dục súng, binh khí cứ làm cho nhiều, bên nào cũng dùng, ta bán cho thiệt cao. Đức mua cũng bán, Pháp mua cũng bán, miễn là có tiền thì được. Mãi đến tháng April năm 1917 Mỹ thấy Đức đã mỗi một mối vào bên các nước hiệp-thương để đánh Đức, Đức ngả luôn không được. Trong cuộc chiến-tranh này cũng vậy. Bồi hồi Mỹ cũng sẽ cứ đứng bàng-quan, để lợi dụng cơ mà theo bên nào có lợi thì vào. Xét Mỹ đối với bên Nhật-Anh-Pháp thì có chăng cũng chỉ thân với Pháp chút đỉnh, vì rằng bên Việt-bản của Pháp nonsự không đủ làm trở ngại cho Mỹ đâu gì. Còn đối với Anh là nước tư-bản giàu mạnh thì nước của Anh-châu, cái chủ-nghĩa đế-quốc của Mỹ vẫn coi Anh như cái đinh đóng giữa con mắt. Mỹ muốn cho Âu-châu thành ra một nơi thuộc-dịa của mình, muốn đem tư-bản mà chiếm bá quyền cả thế-giới. Nhưng thịnh thế vận trôi bao hồi bi tráng, Ai thương? ai khóc? lại ai cười?

Thế vận trôi bao hồi bi tráng, Ai thương? ai khóc? lại ai cười? Lại vậy? ai trả? ai đời? ai chờ? Trời cao ai thước mà đo? Biên sâu ai tốt ai giờ ai thăm? Vân chương một mối tơ tâm, Nguồn cơn lưỡng lự nỗi thâm thương vậy!

VỀ VIỆC CỖ-PHÂN QUÁ HẠN

Xin lục đăng-ra đây 2 khoản trọng điều lệ, để nhắc lại các ngài cử-đoàn chưa góp đủ hạn phân hạn được biết: 9 - Những cử-phần qua hạn mà sắp hạn chưa đủ thì Công ty phải lại cho một lần, qua một tháng nữa thì Công ty có quyền giao cho Công chúng bán đấu giá, lợi hại theo như sẽ định sau này. Những cử-phần bán đi rồi thì phiếu cũ bỏ. Công ty sẽ phát cho các người mua lại những phiếu mới, cũng ghi số, hiệu theo phiếu cũ. Cứ pháp luật thì tiền bán cử-phần mà có lỗi thì người cử-đoàn cũ phải bồi mà có lợi thì được lấy.

Song trước khi bán cử-phần ấy thì Công ty có thể liên người cử-đoàn qua hạn. 11 - Khi bán lại cử-phần thì phải làm tờ khai báo, có người bán người mua ký để ghi vào một quyển sổ riêng của Công ty. Báo cho người cử-đoàn cũ đồng thời báo cho người bán phải khai rõ ở trong một quyển sổ riêng để ở Hội sở, tên người mua, nghề nghiệp, chỗ ở, số cử-phần muốn bán, số hiệu và đồng giá các cử-phần ấy.

Năm ngày sau khi nhận được tờ khai đó thì Ủy-lý hay Đại-biên của Ủy-lý, phải báo cáo các cử-đoàn khác trên tờ báo của Công ty.

Trong mười tám ngày sau khi báo cáo thì các cử-đoàn có thể hỏi mua những cử-phần ấy được, ai trả đắt hơn thì được mua. Nếu quá mười tám ngày mà trong cử-đoàn không ai hỏi thì được bán cho người đã khai trong sổ; nhưng chỉ được bán cho người Annam mà thôi.

Những người ngoại quốc, hoặc được kế thừa, hoặc cầm mà có cử-phần của Công ty, thì lúc khai hỏi đồng phải mượn người Annam đi thay và không bao giờ được làm Ủy-lý và Hội-viên Kiểm-sát.

Những cách thức trong điều khoản này bất luận là minh tự hay là bản đầu giá theo luật cũng phải tuân theo cả.

HUYỀN-THỨC-KHANG Công-ty

TẠP LOẠI

PHÉP NUÔI GÀ

Lựa trứng (Tiếp theo)

Có hai cách: soi trứng và thử bằng nước muối.

a) Soi trứng. - Đem một quả trứng mới đẻ ra soi ở trước ngọn đèn thì thấy ở bên dưới to, chỗ chứa không khí hay còn nhỏ. Còn suốt quả trứng, nếu chỗ nào cũng đồng đều cả, mới thật là trứng tươi và tốt.

Nếu soi lên mà thấy có vết đen hoặc thấy những đường vân vân, ấy là trứng cũ; chỗ chứa không khí của nó thường rộng đến một hay hai phần lấy; vỏ trứng đã hết độ đàn dáp mà trong trứng được trắng như trứng đã luộc. Nếu cầm quả trứng ở tay mà lắc, thường thấy ở trong trứng lúc lắc một đôi chút.

b) Thử bằng nước muối. - Lấy 100 hay 125 grammes muối hòa vào với một lít nước, rồi đổ vào một cái cốc thủy tinh. Đem thả trứng vào đó để nó chìm xuống tận đáy hoặc gần sát đáy ấy là trứng tươi, mới đẻ được một vài hôm; nếu nó chìm lơ lửng ở giữa, ấy là trứng đẻ đã qua 6 ngày, còn trứng thối hoặc đẻ đã được mười hôm thì nổi bễnh lên trên mặt nước.

Muốn cần thận nên làm như thế này:

Lấy một quả trứng rửa mới đẻ, để cho nó nguội đi, rồi thả vào nước. Lấy giờ mới bỏ muối vào dần dần, đến khi nào quả trứng chìm xuống đáy ấy là trứng tươi. Về sau cứ cách hai, ba ngày lại đem

TRUNG-BẮC-BỘ HÒA-XA CHÍ-NAM

Sách này có bán tại:

Số nhà 10 Bạch Mai ngã tư Trưng Hiền và hiệu Cai-Thành n° 3 Rue du Chanvre Hanoi. - Nguyễn Trắc n° 11 Avenue Paul Doumer Haiphong.

Mỹ hữu Đào 33 grand Rue. Thanh Hóa.

Nguyễn văn Tùng café de la gare Tourane.

Nam Hưng Tư Ngập Hội Xã Fafloo.

Trần trợ g Co Quinhon.

Hàn Lâm Phan-thiet.

Nhà in Tiếng Dân

